TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 860/2024/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 09 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 714/2024/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 06 năm 2024, giữa:

- Bà Lê Hoàng Y, sinh năm 1990; Địa chỉ: Số A Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 21, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Phạm Ngọc Phương H, sinh năm 1986; Địa chỉ: Số B Nguyễn Thái Sơn, Phường 5, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Điều 26 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Hoàng Y

Bị đơn: Ông Phạm Ngọc Phương H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Hoàng Y và ông Phạm Ngọc Phương H thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 140/2015 quyển số 01/2015 ngày 11/11/2015 của Ủy ban nhân dân Phường 21, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp hết hiệu lực).

2/ Về con chung: Có 01 con chung tên là Phạm Ngọc Ph, sinh ngày 03/02/2019 giao cho bà Ynuôi dưỡng, ông H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, bắt đầu thực hiện từ tháng 7/2024.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình 2014 Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

3/ Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

4/ Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng bà Lê Hoàng Y và ông Phạm Ngọc Phương H mỗi người phải chịu 75.000 đồng, nhưng bà Yến tự nguyện chịu 150.000 đồng. Về án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng lẽ ra ông Hùng phải chịu nhưng bà Y tự nguyện chịu thay ông Hùng. Bà Y được trừ vào tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thư tạm ứng số 0029163 ngày 12/12/2023 của chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Y đã nộp đủ án phí.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q. Gò Vấp;
- THADS Q. Gò Vấp;
- UBND P.21, Q. Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Chu Thị Bình